

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN ĐAN PHƯỢNG
THÀNH PHỐ HÀ NỘI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT N
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 11/2022/HNGĐ-ST

Ngày: 09 - 6 - 2022

V/v tranh chấp về thay đổi người trực
tiếp nuôi con sau khi ly hôn.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT N
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐAN PHƯỢNG, THÀNH PHỐ HÀ NỘI**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Trần Duy Hưng.

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Nguyễn Thị Chiêu.

Ông Tạ Văn Nhật.

- Thư ký phiên tòa: Bà Đặng Thị Dung - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Đan Phượng, Thành phố Hà Nội.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đan Phượng, Thành phố Hà Nội tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Th Dung - Kiểm sát viên.

Ngày 09 tháng 6 năm 2022 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Đan Phượng, Thành phố Hà Nội xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 04/2022/TLST-HNGĐ ngày 06 tháng 01 năm 2022 về tranh chấp về thay đổi người trực tiếp nuôi con sau khi ly hôn, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 23/2022/QĐXXST-HNGĐ ngày 09 tháng 5 năm 2022 giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Chị Nguyễn Thị Th, sinh năm 1995; Địa chỉ: Cụm 10, thôn T, xã T, huyện Đan Phượng, Thành phố Hà Nội, có mặt.

- Bị đơn: Anh Nguyễn Văn N, sinh năm 1987; Địa chỉ: Cụm 5, xã T, huyện Đan Phượng, Thành phố Hà Nội, có mặt.

Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của chị Nguyễn Thị Th: Ông Dương Văn M, Luật sư Công ty Luật B, Đoàn Luật sư Thành phố Hà Nội; Địa chỉ: Số 2A, phường D, Quận H, Thành phố Hà Nội, có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

- Theo đơn khởi kiện, bản tự khai và biên bản hòa giải nguyên đơn chị Nguyễn Thị Th trình bày: Năm 2016 chị và anh Nguyễn Văn N thuận tình ly hôn tại Tòa án. Do điều kiện lúc đó chị đang đi làm xa, không đủ điều kiện nuôi con nên chị và anh N thỏa thuận anh N nuôi con chung. Tại quyết định số 113/2016/QĐST-HNGĐ

ngày 29/7/2016 Tòa án nhân dân huyện Đan Phượng, Thành phố Hà Nội đã công nhận sự thỏa thuận anh Nguyễn Văn N trực tiếp nuôi dưỡng con chung là cháu Nguyễn Bảo Ng, sinh ngày 23/12/2013. Đầu năm 2020 anh N cấm không cho chị đón con xuống nhà chơi, chia rẽ tình cảm mẹ con. Sau đó anh N đã đồng ý cho chị đón con vào các ngày thứ 7, chủ nhật. Chị được đón con một thời gian, song anh N lại không cho chị đón con nữa. Ngày 16.12.2021 anh N gọi điện cho chị bảo lên đón con xuống nhà ở hẳn, chị đã đón con. Trưa ngày 17.12.2021, mẹ chị (bà ngoại của cháu Ng) khi tắm thấy những vết bầm tím trên người cháu, hỏi cháu Ng thì cháu bảo bị bố đánh rất nhiều lần. Hiện nay công việc của anh N bấp bênh, không đều việc, đi làm từ rất sớm. Buổi sáng cháu Ng tự đi học, trong thời gian học tập không có người chăm sóc, kèm cặp, ảnh hưởng đến việc học tập của cháu Ng rất nhiều. Do vậy, chị không yên tâm để cháu Nguyễn Bảo Ng cho anh Nguyễn Văn N tiếp tục nuôi dưỡng. Chị đề nghị Tòa án chuyển quyền nuôi cháu Nguyễn Bảo Ng từ anh Nguyễn Văn N sang chị. Hiện nay chị đang làm nhân viên công ty cổ phần di động thông minh ở Tân Hội, Đan Phượng, thu nhập khoảng 8.000.000 đồng đến 9.000.000 triệu đồng/tháng, thời gian làm việc từ 9 giờ sáng đến 12 giờ trưa, chiều từ 14 giờ đến khoảng 17 giờ hoặc 18 giờ, có hôm phải làm thứ 7, chủ nhật nhưng cũng có hôm được nghỉ. Chị đã lấy chồng mới từ năm 2020 đến nay vẫn chưa có con, nếu được nuôi con chung, chị sẽ đưa cháu Ng về nhà bố mẹ chồng chị ở. Bố mẹ chồng chị và chồng chị đều nhất trí cho chị đưa cháu Ng về nhà chồng chị sinh sống. Chị rất muốn chuyển cháu Ng về nhà chị nuôi, chị và chồng chị hiện nay sẽ chăm sóc cháu Ng.

- *Tại bản tự khai và các buổi hòa giải bị đơn anh Nguyễn Văn N trình bày:* Anh không đồng ý cho chị Nguyễn Thị Th nuôi cháu Nguyễn Bảo Ng. Khi cháu Nguyễn Bảo Ng 12 tháng tuổi anh đã một mình nuôi con để chị Th đi nước ngoài. Năm 2016 vợ chồng ly hôn tại Tòa án, vợ chồng thỏa thuận anh nuôi cháu Nguyễn Bảo Ng, sau khi ly hôn chị Th tiếp tục đi nước ngoài. Khi về nước, chị Th đi lấy chồng, hiện đang sinh sống ở nhà chồng. Việc chăm sóc nuôi dưỡng và giáo dục con chủ yếu do anh chăm sóc từ bé đến lớn. Anh lao động tự do thu nhập khoảng 8.000.000 đồng/tháng. Hiện tại anh chưa lấy vợ, vẫn sống một mình nuôi con nên anh không đồng ý chuyển cháu Ng cho chị Th nuôi dưỡng.

- *Cháu Nguyễn Bảo Ng trình bày:* Cháu là con của bố Nguyễn Văn N và mẹ Nguyễn Thị Th. Hiện nay cháu đang sống cùng bố ở xã Thọ An và đang học lớp 3A1 Trường Tiểu học Thọ An. Từ trước đến nay cháu đều ở với bố. Bố và bà nội đều yêu thương cháu, đóng học cho cháu và chăm sóc cháu, thỉnh thoảng mẹ đến thăm. Mẹ hiện nay đang ở nhà chồng. Mẹ muốn đón cháu về ở với mẹ cháu không đồng ý. Cháu có nguyện vọng ở với bố vì bố nuôi cháu từ bé đến lớn và yêu thương, chăm sóc cháu, mẹ ít quan tâm đến cháu.

Tại phiên tòa chị Nguyễn Thị Th vẫn giữ nguyên yêu cầu khởi kiện thay đổi người trực tiếp nuôi con sau khi ly hôn. Anh Nguyễn Văn N vẫn giữ nguyên ý kiến không đồng ý thay đổi người trực tiếp nuôi con sau khi ly hôn. Cháu Nguyễn Bảo Ng vẫn có nguyện vọng ở với bố.

Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của chị Nguyễn Thị Th luật sư Dương Văn M trình bày ý kiến: Việc chị Th yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con do anh Nguyễn Văn N cản trở việc thăm nom con. Xét về điều kiện chăm sóc con, chị Th có điều kiện chăm sóc nuôi dưỡng cháu Nguyễn Bảo Ng hơn anh N về điều kiện kinh tế, sức khỏe và giới tính. Do vậy, căn cứ Điều 84 luật Hôn nhân và gia đình, đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu khởi kiện của chị Nguyễn Thị Th giao cháu Nguyễn Bảo Ng cho chị Nguyễn Thị Th trực tiếp chăm sóc nuôi dưỡng.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đan Phượng phát biểu ý kiến về việc tuân theo pháp luật của những người tiến hành tố tụng, người tham gia tố tụng trong quá trình giải quyết vụ án kể từ khi thụ lý cho đến trước thời điểm Hội đồng xét xử nghị án và phát biểu ý kiến về việc giải quyết vụ án, đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ vào các điều 81, 82, 83, 84 của Luật Hôn nhân và gia đình, không chấp nhận yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con sau khi ly hôn của chị Nguyễn Thị Th. Giao cháu Nguyễn Bảo Ng, sinh ngày 23/12/2013 cho anh Nguyễn Văn N trực tiếp chăm sóc, giáo dục và nuôi dưỡng.

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1]. Về tố tụng: Quan hệ tranh chấp giữa chị Nguyễn Thị Th và anh Nguyễn Văn N là “Tranh chấp về thay đổi người trực tiếp nuôi con sau khi ly hôn” thuộc trường hợp qui định tại khoản 3 Điều 28 Bộ luật tố tụng dân sự. Bị đơn anh Nguyễn Văn N có hộ khẩu thường trú tại cụm 5, xã Thọ An, huyện Đan Phượng, Thành phố Hà Nội nên vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Đan Phượng, Thành phố Hà Nội theo qui định tại điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật tố tụng dân sự.

Quá trình giải quyết vụ án, Tòa án đã hòa giải 02 lần nhưng các đương sự vẫn giữ nguyên quan điểm. Căn cứ vào Điều 220 Bộ luật tố tụng dân sự, Tòa án nhân dân huyện Đan Phượng, Thành phố Hà Nội quyết định đưa vụ án ra xét xử.

[2]. Về nội dung vụ án: Tại quyết định công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự số 113/2016/QĐST-HNGĐ ngày 29/7/2016 của Tòa án nhân dân huyện Đan Phượng, Thành phố Hà Nội đã quyết định: Anh Nguyễn Văn N trực tiếp nuôi dưỡng con chung là cháu Nguyễn Bảo Ng, sinh ngày 23/12/2013. Tạm hoãn nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung của chị Th đến khi nào anh N có yêu cầu.

Chị Nguyễn Thị Th cho rằng quá trình nuôi con anh N đánh con, nghề nghiệp anh N không ổn định nên không đủ điều kiện chăm sóc giáo dục con. Sau khi ly hôn anh N, năm 2020 chị đã lấy chồng, đến nay vẫn chưa có con. Nếu được nuôi con chị sẽ đưa cháu Nguyễn Bảo Ng về ở với chị tại nhà chồng. Chồng chị và bố mẹ chồng hiện nay đều đồng ý nuôi cháu Nguyễn Bảo Ng. Chị có công việc, thu nhập từ khoảng 8.000.000 đồng đến 9.000.000 đồng/tháng, đủ điều kiện nuôi con hơn anh N. Vì vậy, chị đề nghị Tòa án thay đổi việc nuôi con là cháu Nguyễn Bảo Ng từ anh N sang chị nuôi dưỡng.

Quá trình giải quyết anh N không chấp nhận yêu cầu khởi kiện của chị Th. Anh N cho rằng, anh nuôi cháu Nguyễn Bảo Ng từ bé đến nay. Chị Th đi nước ngoài từ khi cháu Ng 12 tháng tuổi. Năm 2016 vợ chồng ly hôn, sau đó chị Th tiếp tục đi nước ngoài, anh là người chăm sóc nuôi dưỡng cháu Ng. Sau khi về nước chị Th lấy chồng mới, thỉnh thoảng lên thăm con và đón con về nhà chơi. Chị Th muốn thay đổi nuôi con, anh không đồng ý vì chị Th hiện nay đã lấy chồng mới, sinh sống cùng gia đình nhà chồng, nếu cháu Ng ở với chị Th thì sẽ phải ở cùng gia đình nhà chồng chị Th hiện nay. Kể từ khi ly hôn đến nay anh vẫn chưa lấy vợ, vẫn ở một mình, mặc dù lao động tự do nhưng thu nhập đủ điều kiện nuôi con.

Đại diện cơ quan quản lý Nhà nước về trẻ em là Phòng Lao động Thương binh và xã hội huyện Đan Phượng, Ban thương binh xã hội xã Thọ An đều có ý kiến: Đề nghị Tòa án căn cứ qui định của pháp luật, căn cứ nguyện vọng của cháu Nguyễn Bảo Ng giao cháu Nguyễn Bảo Ng cho anh Nguyễn Văn N tiếp tục nuôi dưỡng, để cháu Ng tiếp tục được học tập tại địa phương và cũng tránh xáo trộn tâm lý của trẻ em.

Xét về điều kiện thực tế của chị Nguyễn Thị Th và anh Nguyễn Văn N, cả chị Th và anh N đều có thu nhập, có điều kiện về kinh tế, có sức khỏe, đủ điều kiện nuôi con. Tuy nhiên, hiện nay chị Th đã kết hôn lấy chồng khác và sống với gia đình nhà chồng nếu giao chị Th nuôi cháu Nguyễn Bảo Ng thì cháu Ng sẽ phải sinh sống cùng gia đình nhà chồng chị Th, trong khi cháu Nguyễn Bảo Ng có nguyện vọng tiếp tục ở với bố, không muốn ở với mẹ. Xét về quá trình sinh sống thì cháu Nguyễn Bảo Ng sinh sống cùng anh N từ nhỏ, hiện nay đang học tập tại Trường tiểu học Thọ An. Do vậy, Hội đồng xét xử thấy nên giao cháu Nguyễn Bảo Ng cho anh Nguyễn Văn N tiếp tục nuôi dưỡng là phù hợp với qui định tại khoản 1 Điều 69 Luật Hôn nhân và gia đình.

Mặc dù chị Th có nộp có Tòa án ý kiến của chồng chị và bố mẹ chồng chị hiện nay đồng ý cho chị Th đưa cháu Nguyễn Bảo Ng về ở nhà chồng nhưng cháu Nguyễn Bảo Ng là con của chị Th với anh Nguyễn Văn N, không phải con chung của chị Th với chồng hiện nay nên việc chăm sóc, giáo dục con là do chị Th, anh N chịu trách nhiệm chăm sóc, chứ không phải là trách nhiệm của bố mẹ chồng và chồng hiện nay của chị Th.

Vì vậy, để đảm bảo quyền lợi về mọi mặt cho cháu Nguyễn Bảo Ng, Hội đồng xét xử không chấp nhận yêu cầu khởi kiện của chị Nguyễn Thị Th về việc thay đổi người trực tiếp nuôi con chung sau khi ly hôn, mà tiếp tục giao cháu Nguyễn Bảo Ng cho anh Nguyễn Văn N trực tiếp nuôi dưỡng, trông nom, chăm sóc và giáo dục. Anh N không yêu cầu chị Th cấp dưỡng nuôi con chung nên Tòa án không đề cập giải quyết.

[3]. Về án phí: Chị Nguyễn Thị Th phải chịu án phí dân sự sơ thẩm theo qui định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 3 Điều 28; điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39; Điều 271, 273, Điều 147 của Bộ luật tố tụng dân sự; điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số

326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội khóa 14 qui định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Căn cứ các điều 69, 81, 82, 83, 84 của Luật Hôn nhân và gia đình; Xử:

1. Không chấp nhận yêu cầu khởi kiện của chị Nguyễn Thị Th về việc thay đổi người trực tiếp nuôi con chung sau khi ly hôn đối với anh Nguyễn Văn N.

Tiếp tục giao cháu Nguyễn Bảo Ng, sinh ngày 23/12/2013 cho anh Nguyễn Văn N nuôi dưỡng cho đến khi cháu Nguyễn Bảo Ng đủ 18 tuổi hoặc khi có quyết định khác của cơ quan Nhà nước có thẩm quyền. Anh Nguyễn Văn N không yêu cầu nên tạm hoãn nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung đối với chị Nguyễn Thị Th cho đến khi anh N có yêu cầu mới hoặc khi có quyết định khác của cơ quan Nhà nước có thẩm quyền. Chị Nguyễn Thị Th có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung, không ai được cản trở.

2. Về án phí: Chị Nguyễn Thị Th phải chịu 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) tiền án phí dân sự sơ thẩm, được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0002670 ngày 06 tháng 01 năm 2022 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Đan Phượng, Thành phố Hà Nội.

3. Về quyền kháng cáo: Chị Nguyễn Thị Th và anh Nguyễn Văn N có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm./.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- VKSND huyện Đan Phượng;
- Chi cục THADS huyện Đan Phượng;
- TAND thành phố Hà Nội;
- UBND xã Th, huyện Đan Phượng;
- UBND xã T, huyện Đan Phượng;
- Lưu HS, VP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Trần Duy Hưng

CÁC HỘI THẨM NHÂN DÂN

THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

CÁC HỘI THẨM NHÂN DÂN

THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA